

2. Nội dung nhiệm vụ của Quy hoạch cần được thể hiện trong các kế hoạch hàng năm và dài hạn, các chương trình phát triển và dự án đầu tư cụ thể.

3. Trong quá trình thực hiện Quy hoạch, Tổng cục Bưu điện và Ủy ban Tần số vô tuyến điện được phép điều chỉnh cho phù hợp với các quy định mới của quốc tế có tính tới điều kiện thực tế của Việt Nam. Những điều chỉnh lớn, quan trọng phải được Thủ tướng Chính phủ cho phép.

Điều 2.- Tổng cục Bưu điện có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy hoạch.

Điều 3.- Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4.- Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 309/QĐ-TTg ngày 16-4-1998 về việc thành lập Hội đồng chỉ đạo biên soạn công trình "Lịch sử kháng chiến chống Pháp của quân và dân khu Tả Ngạn sông Hồng".

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ ý kiến Thường vụ Bộ Chính trị tại Thông báo số 119/TB-TW ngày 26-3-1998 về nghiên cứu và viết "Lịch sử kháng chiến chống Pháp của quân và dân khu Tả Ngạn sông Hồng",

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Thành lập Hội đồng chỉ đạo biên soạn công trình "Lịch sử kháng chiến chống Pháp của quân và dân khu Tả Ngạn sông Hồng". Hội đồng có nhiệm vụ chỉ đạo quá trình nghiên cứu biên soạn và nghiệm thu công trình và các đề tài nhánh trực thuộc công trình.

Điều 2.- Thành phần Hội đồng gồm:

1. Đồng chí Đỗ Mười, Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nguyên Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nguyên Bí thư khu ủy khu Tả Ngạn sông Hồng, Chủ tịch.

2. Đồng chí Hoàng Bá Sơn, nguyên Phó Bí thư và Bí thư khu ủy Tả Ngạn sông Hồng, Ủy viên.

3. Đồng chí Hoàng Thảo, nguyên Khu Ủy viên, Hội trưởng phụ nữ khu Tả Ngạn sông Hồng, Ủy viên.

4. Đồng chí Trần Hoàn, Phó trưởng ban Ban Tư tưởng - văn hóa Trung ương, nguyên Giám đốc văn hóa khu Tả Ngạn sông Hồng, Ủy viên.

5. Đồng chí Trung tướng Đặng Kinh, nguyên Tỉnh đội trưởng Tỉnh đội Kiến An, nguyên Quyền Tư lệnh khu Tả Ngạn sông Hồng, Ủy viên.

6. Đồng chí Trần Tạo, nguyên Chánh Văn phòng khu ủy khu Tả Ngạn sông Hồng, Ủy viên.

7. Đồng chí Nguyễn Văn Phụng, nguyên Phó Trưởng ban Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương, nguyên Ủy viên Thường trực Ban Tuyên huấn khu Tả Ngạn sông Hồng, Ủy viên.

8. Đồng chí Vũ Trọng Nam, nguyên Thứ trưởng Bộ Thương nghiệp, nguyên trợ lý đồng chí Đỗ Mười, thời kỳ đồng chí Đỗ Mười là Bí thư khu ủy khu Tả Ngạn sông Hồng, Ủy viên.

Điều 3.- Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường bổ sung công trình này vào danh mục đề tài độc

lập cấp Nhà nước năm 1998, ra quyết định bổ nhiệm Giáo sư Nguyễn Văn Phùng làm Chủ nhiệm công trình, cùng Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư giải quyết kinh phí để thực hiện công trình theo yêu cầu và tiến độ được duyệt.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

**CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ
số 19/1998/CT-TTg ngày 17-4-1998
về các biện pháp cấp bách phòng
và chữa cháy rừng.**

Thời tiết năm nay có nhiều biến động khác nghiệt và do hậu quả của việc đốt rừng làm nương rẫy trong nhiều năm, cùng với nạn chặt phá rừng bừa bãi làm cho môi trường sinh thái bị hủy hoại nghiêm trọng, hạn hán gay gắt còn có thể kéo dài trên diện rộng ở các vùng trọng điểm, nhất là các vùng Miền Trung, Đông Nam Bộ và đồng bằng sông Cửu Long.

Mặc dù các địa phương đã có nhiều cố gắng chủ động tổ chức phòng cháy, chữa cháy rừng, nhưng cho đến nay tình trạng cháy rừng vẫn còn tiếp diễn, nguy cơ xảy ra cháy lớn vẫn chưa được loại trừ.

Để tăng cường hơn nữa công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, hạn chế đến mức thấp nhất diện tích rừng bị cháy, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các cấp (tỉnh, thành phố, huyện, xã) chịu trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức lực lượng, huy động các phương tiện hiện có và sử dụng các tiến bộ kỹ thuật vào việc phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn thuộc địa phương quản lý, quyết tâm bảo vệ rừng, ngăn chặn đến mức thấp nhất những sự cố cháy

rừng có thể xảy ra; đặc biệt tập trung bảo vệ các khu rừng đặc dụng, các vùng rừng phòng hộ đầu nguồn và các khu rừng quan trọng khác ...

- Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến những chủ trương của Nhà nước về các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng đến từng cán bộ, đảng viên và nhân dân ở cấp xã, ấp, làng, bản; vận động từng hộ gia đình, từng xã, ấp, làng, bản phải có cam kết không để xảy ra cháy rừng thuộc phạm vi được quản lý, kịp thời phát hiện và ngăn chặn những hành vi, việc làm của người khác có khả năng gây ra cháy rừng.

- Các xã phải tổ chức các đội dân phòng làm nòng cốt cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy tại chỗ, thường xuyên tuần tra, kiểm tra bảo vệ các loại rừng trong phạm vi của địa phương, huấn luyện các phương án phòng cháy, chữa cháy; khi có xảy ra cháy rừng phải chủ động tổ chức ứng cứu tại chỗ trước khi có lực lượng viện trợ ở trên.

- Ở các vùng xung yếu, trọng điểm dễ xảy ra cháy rừng, mỗi xã được hợp đồng một người để làm công tác chuyên trách bảo vệ rừng trong các tháng cao điểm của mùa khô.

2. Chỉ đạo các lực lượng kiểm lâm, quân đội, công an triển khai giải quyết cụ thể các trường hợp gây ra cháy rừng:

- Đối với đồng bào dân tộc gốc ở địa phương, đồng bào di xây dựng kinh tế mới, các tỉnh phải có kế hoạch hỗ trợ về đời sống để đồng bào không đốt rừng làm nương rẫy; những diện tích đã có nương rẫy của đồng bào sản xuất ổn định, phải kiểm tra, hướng dẫn, có quy định cụ thể về việc đốt nương, sản xuất, bảo đảm không để xảy ra cháy rừng.

- Đối với những hộ dân di cư tự do, nếu tự ý khai phá rừng lấy đất làm nhà, làm nương rẫy ở những nơi không thuộc vùng quy hoạch các khu dân cư hoặc vùng quy hoạch đất cho sản xuất thì kiên quyết đưa ra khỏi rừng, chuyển đến những khu được quy hoạch, tổ chức thành các đơn vị hành chính, bố trí cho đồng bào có đất ở và đất sản xuất.